TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 78/2026/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 12 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 265/2025/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Thanh N, sinh năm: 1993

ĐKHKTT: Xóm K, xã T tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Nguyệt Á, sinh năm: 1998

ĐKHKTT: TDP Đạ, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Thanh N và chị Nguyễn Thị Nguyệt Á.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Thanh N và chị Nguyễn Thị Nguyệt Á xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đều thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Quá trình chung sống anh Đinh Thanh N và chị Nguyễn Thị Nguyệt Á có 02 con chung là Đinh Thị Quỳnh H, sinh ngày 31/5/2018 và Đinh Thanh H1, sinh ngày 27/9/2023. Anh N, chị Á thoả thuận:

Giao cả hai con chung là Đinh Thị Quỳnh H và Đinh Thanh H1 cho chị Nguyễn Thị Nguyệt Á trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Kể từ tháng 03/2026, hàng tháng anh Đinh Thanh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 3.000.000đ/2con/tháng cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh N và chị Á thỏa thuận tính lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật trong trường hợp anh N chậm thực hiện hoặc không thực hiện việc nộp tiền cấp dưỡng theo thỏa thuận, khi chị Á có đơn đề nghị thi hành án.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung, khoản cho vay chung: Không có.

4. Về án phí: Anh Đinh Thanh N và chị Nguyễn Thị Nguyệt Á thỏa thuận, anh N chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002942 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ngưười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2-Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 2-Thái Nguyên;
- UBND P. Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kao Hoàng